

Số: *1334*/HD - SKHĐT

Trà Vinh, ngày *22* tháng 7 năm 2019

### HƯỚNG DẪN

**Về việc Điều chỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND về việc Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 ban hành chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2017-2020**

Căn cứ Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND ngày 04/5/2018 của Hội đồng nhân dân về việc Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2017-2020;

Thời gian qua, Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển HTX trong đó có Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND ngày 04/5/2018 của Hội đồng nhân dân về việc Sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 ban hành chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2017-2020. Theo hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND ngày 04/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì các hợp tác xã thực hiện chính sách hỗ trợ theo phương thức hỗ trợ sau đầu tư. Tuy nhiên, hiện tại các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh năng lực tài chính còn hạn chế không thể đầu tư hoàn thành vào các hạng mục công trình để nhận chính sách hỗ trợ. Qua nhận thấy tình hình năng lực tài chính thực tế của các HTX, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất ý kiến với Sở Tài chính tại Công văn số 1437/STC-NS ngày 14/6/2019 về việc đóng góp hướng dẫn Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND ngày 4/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 56/2018/NQ-HĐND ngày 04/5/2018 của Hội đồng nhân dân về việc Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh như sau:

**1. Quy trình thủ tục thanh quyết toán đối với chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng**

**1.1 Đối với công trình xây dựng mới gồm:**

- Dự án đầu tư của HTX (dự án < 15 tỷ đồng lập Báo kinh tế - kỹ thuật):
  - + Kết quả thẩm định toàn bộ nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của HTX
  - + Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của HTX.
- Biên bản họp Hội đồng thành viên thông qua dự án đầu tư (trong đó nêu rõ Hợp tác xã cam kết sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đúng mục đích và công bố công khai với toàn thể thành viên hợp tác xã. Nếu hợp tác xã sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ không đúng mục đích thì cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí có trách nhiệm thu hồi lại nguồn kinh phí đã cấp).
  - Hợp đồng thi công giữa HTX và đơn vị thi công.
  - Hợp đồng giám sát thi công giữa đơn vị giám sát và đơn vị tư vấn.
  - Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình được ký bởi các bên có liên quan (Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX, Đơn vị thi công, Đơn vị giám sát, Kế toán HTX, Đại diện UBND xã).



- Biên bản nghiệm thu giai đoạn, biên bản xác định khối lượng hoàn thành giai đoạn được ký bởi các bên có liên quan (Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX, đơn vị thi công, đơn vị giám sát, Kế toán HTX, Đại diện UBND xã). Trường hợp công trình hoàn thành thì có biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (quyết toán A-B).

### **1.2 Đối với các công trình nhận chuyển nhượng, hóa giá từ các tổ chức, doanh nghiệp gồm có:**

- Giấy chứng nhận đăng ký HTX.
- Đơn đề nghị hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng bao gồm tổng hợp dự toán kinh phí.
- Nghị quyết của Hội đồng quản trị HTX về nhận chuyển nhượng công trình.
- Hợp đồng chuyển nhượng công trình.
- Bản định giá tài sản của công trình được cơ quan chuyên môn thẩm định hoặc kết quả định giá của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Biên bản thanh lý hợp đồng.

### **1.3 Trình tự xem xét để hỗ trợ vốn. Về mức độ tạm ứng theo tiến độ**

a) Tạm ứng lần đầu: Căn cứ hợp đồng thi công giữ HTX và đơn vị thi công, Hợp tác xã sẽ được tạm ứng 30% mức ngân sách hỗ trợ theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 56/2018/NQ- HĐND ngày 4/5/2018 của HĐND tỉnh.

b) Tạm ứng theo giai đoạn của dự án:

- Trường hợp khối lượng hoàn thành giai đoạn **đến 50% khối lượng của dự án** thì tạm ứng tiếp 20% mức ngân sách hỗ trợ theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 56/2018/NQ- HĐND ngày 4/5/2018 của HĐND tỉnh.

- Trường hợp khối lượng hoàn thành giai đoạn **đến 80% khối lượng của dự án** thì tạm ứng tiếp 30% mức ngân sách hỗ trợ theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 56/2018/NQ- HĐND ngày 4/5/2018 của HĐND tỉnh.

c) Mức tổng cộng tạm ứng tối đa không quá 80% mức ngân sách hỗ trợ theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 56/2018/NQ- HĐND ngày 4/5/2018 của HĐND tỉnh (bao gồm tạm ứng lần đầu và tạm ứng giai đoạn).

### **1.4 Công trình nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng**

Sau khi công trình nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: Hợp tác xã sẽ được hỗ trợ 100% mức hỗ trợ theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 56/2018/NQ- HĐND ngày 4/5/2018 của HĐND tỉnh, đồng thời thu hồi tạm ứng của các lần trước đó.

### **1.5 Hồ sơ hỗ trợ**

- Tạm ứng lần đầu: Hợp tác xã nộp đầy đủ hồ sơ được nêu tại điểm 1.1 (trừ Biên bản nghiệm thu giai đoạn, biên bản xác định khối lượng hoàn thành giai đoạn được ký bởi các bên có liên quan (Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX, đơn vị thi công, đơn vị giám sát, Kế toán HTX, Đại diện UBND xã). Trường hợp công trình hoàn thành thì có biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (quyết toán A-B)).

- Tạm ứng theo giai đoạn của dự án: Biên bản nghiệm thu giai đoạn, biên bản xác định khối lượng hoàn thành giai đoạn được ký bởi các bên có liên quan (Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX, đơn vị thi công, đơn vị giám sát, Kế toán HTX, Đại diện UBND xã); Đơn đề nghị thanh toán giai đoạn của hợp tác xã.



- Sau khi công trình hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng: Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình được ký bởi các bên có liên quan (Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX, đơn vị thi công, đơn vị giám sát, Kế toán HTX, Đại diện UBND xã); bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (quyết toán A-B); Đơn đề nghị thanh toán sau khi công trình hoàn thành của hợp tác xã.

### **1.6 Trình tự hỗ trợ**

Hợp tác xã nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch. Trong vòng 05 ngày làm việc, Phòng Tài chính – Kế hoạch tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì trình UBND cấp huyện phê duyệt, sau khi có Quyết định của UBND huyện, thực hiện hỗ trợ ngay cho hợp tác xã theo hình thức lập lệnh chi tiền vào tài khoản của hợp tác xã, trường hợp không thống nhất thì trả lời bằng văn bản. Đồng thời báo cáo về Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền sử dụng ngân sách tỉnh để hoàn trả lại kinh phí cho ngân sách cấp huyện

## **2. Quy trình thủ tục thanh quyết toán đối với chính sách hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm**

### **2.1 Nội dung hỗ trợ**

- Hỗ trợ thực hiện cơ giới hóa (khâu làm đất và sau thu hoạch): 3.500.000 đồng/ha.

- Hỗ trợ 50% chi phí mua giống (hoặc cây giống) để gieo trồng năm đầu tiên tham gia liên kết: 1.100.000 đồng/ha/năm (đối với lúa); 1.500.000 đồng/ha/năm (đối với màu các loại); 5.000.000 đồng/ha/năm (đối với cây ăn trái các loại).

- Hỗ trợ 50% chi phí thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) và công lao động thực hiện dịch vụ BVTV năm đầu tiên tham gia mô hình liên kết: 1.200.000 đồng/ha/năm (đối với lúa và màu các loại); 1.400.000 đồng/ha/năm (đối với cây ăn trái các loại).

- Hỗ trợ chi phí xây dựng nhãn hàng (nhãn hàng tập thể) cho sản phẩm: 30.000.000 đồng.

- Hỗ trợ 50% chi phí mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến và bảo quản sản phẩm, nhưng tối đa không quá 250.000.000 đồng/HTX.

### **2.2 Điều kiện hỗ trợ**

- Có dự án thực hiện mô hình liên kết được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế, thị xã và thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn HTX xây dựng dự án, tiến hành thẩm định và trình UBND huyện/ thị xã /thành phố phê duyệt).

- Đối với lúa: quy mô tối thiểu 100 ha.

- Đối với màu lương thực (*cây bắp, khoai lang, khoai mì và cây có bột khác*): quy mô tối thiểu 20 ha.

- Đối với cây màu thực phẩm (*rau các loại, dưa các loại và đậu các loại*): 10 ha.

- Đảm bảo có hợp đồng liên kết đầu tư, sản xuất, tiêu thụ và thực hiện thanh lý hợp đồng theo đúng quy định.

- Giai đoạn thực hiện 2018 – 2020.

### **2.3 Phương thức, mức hỗ trợ**

- Chính sách hỗ trợ đầu tư thực hiện mô hình liên kết thực hiện theo phương thức hỗ trợ sau đầu tư.



- Mức hỗ trợ: hợp tác xã được hỗ trợ 50% kinh phí theo tổng dự toán dự án được duyệt nhưng tối đa không quá 250.000.000 đồng.

#### **2.4. Quy trình thủ tục thanh quyết toán**

- Giấy chứng nhận đăng ký HTX.
- Dự án thực hiện mô hình liên kết được cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Hợp đồng đầu tư; hợp đồng liên kết sản xuất (bao gồm thực hiện hoạt động cơ giới hóa); hợp đồng tiêu thụ giữa Hợp tác xã và các đơn vị liên quan.
- Các hóa đơn, chứng từ mua vật tư nông nghiệp (thuốc BVTV, giống) đối với các thành viên tham gia mô hình liên kết.
- Biên bản thanh lý hợp đồng giữa các bên liên quan.

#### **2.5. Trình tự xem xét duyệt để hỗ trợ vốn**

HTX lập đầy đủ các thủ tục hồ sơ theo quy định gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch. Trong vòng 5 ngày làm việc, Phòng Tài chính - Kế hoạch tiến hành thẩm định, nếu đủ điều kiện thì trình UBND cấp huyện phê duyệt, sau khi có Quyết định của UBND huyện, thực hiện cấp kinh phí hỗ trợ Hợp tác xã theo hình thức lập lệnh chi tiền vào tài khoản của Hợp tác xã, trường hợp không thống nhất thì trả lời bằng văn bản.

#### **3. Đối với chính sách hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm và chính sách đối với hạng mục cơ sở hạ tầng.**

Hợp tác xã chỉ được hỗ trợ 01 trong những hạng mục của chính sách nói trên.

#### **4. Nguồn vốn thực hiện**

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện từ năm 2018 trở đi.

- Hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các HTX lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với HTX nông nghiệp) trước ngày 05 tháng 7 hàng năm.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, tổng hợp trong dự toán ngân sách địa phương, trình UBND cấp huyện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh trước ngày 15 tháng 7 hàng năm để tổng hợp chung dự toán kinh phí ngân sách hỗ trợ phát triển HTX trên phạm vi toàn tỉnh.

*(đính kèm Phụ lục 1,2)*

Sở Kế hoạch và Đầu tư xin thông báo Hướng dẫn này thay thế cho Hướng dẫn số 1381/HD-SKHĐT ngày 3/8/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND cấp huyện;
- Phòng TCKH, NN cấp huyện;
- LM HTX;
- Sở NN và PTNT, Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VP, KT. Tú.7.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Hồng Ngọc Hương**

## PHỤ LỤC 1

**BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG**  
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số **1334** /HD-SKHĐT, ngày tháng 7 năm 2019  
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

## BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện:.....

Họ tên (cá nhân hoặc đại diện tổ chức):..... chức vụ:.....

Tên Hợp tác xã:.....

Ngành nghề:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Năm thành lập:.....

Tên tài khoản .....Số tài khoản: ....., tại Ngân hàng .....

Sau khi nghiên cứu Hướng dẫn số /2019/HD-SKHĐT, ngày tháng 7 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh về việc hướng dẫn thủ tục hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Nay tôi đại diện Hợp tác xã..... làm đơn này kính trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét giải quyết cho Hợp tác xã được đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng (kèm Dự toán thiết kế bản vẽ thi công hạng mục đề nghị hỗ trợ).

Hợp tác xã..... cam kết sử dụng số tiền hỗ trợ đúng mục đích, quy định. Hợp tác xã hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm sai quy định./.

**Đại diện Hợp tác xã**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



**PHỤ LỤC 2**

**BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 1334 /HD-SKHĐT, ngày tháng 7 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ XÂY DỰNG CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố:.....

Họ tên (cá nhân hoặc đại diện tổ chức):..... chức vụ:.....

Tên Hợp tác xã:.....

Ngành nghề:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Năm thành lập:.....

Tên tài khoản .....Số tài khoản: ....., tại Ngân hàng .....

Sau khi nghiên cứu Hướng dẫn số /2019/HD-SKHĐT, ngày tháng 7 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh về việc hướng dẫn thủ tục hỗ trợ đầu tư xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm đối với hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Nay tôi đại diện Hợp tác xã..... làm đơn này kính trình Ủy ban nhân dân huyện/thành phố/thị xã xem xét giải quyết cho Hợp tác xã được đầu tư xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm (kèm theo dự án thực hiện mô hình liên kết).

Hợp tác xã..... cam kết sử dụng số tiền hỗ trợ đúng mục đích, quy định. Hợp tác xã hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm sai quy định./.

**Đại diện Hợp tác xã**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)